

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 18/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Nhạ; Ông Võ Quốc Linh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bính – Thư ký

Tòa án nhân dân huyện Can Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Trường Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18/01/2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Can Lộc mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/6/1969; Quê quán: **Xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; Nơi ĐKHHTT và chỗ ở hiện nay: **Thôn L, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: **Nguyễn Xuân Q** (đã chết); Họ và tên mẹ: **Đặng Thị T1 (Nguyễn Thị H)** (đã chết); **A**, chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Vợ: **Phan Thị H1**, sinh năm 1970, nghề nghiệp: giáo viên, trú tại: **Thôn L, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/11/2023 đến nay, hiện đang trú tại **xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* **Đặng Thị Thúy V**, sinh năm 2007, trú tại: **Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh** (đã chết).

* *Đại diện gia đình người bị hại:* Ông **Đặng Văn T2**, sinh năm 1968; nghề nghiệp: làm ruộng; trú tại: **Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; có mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị **Nguyễn Thị H2**, sinh năm 1979; nghề nghiệp: lao động tự do; Địa chỉ: **Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**; vắng mặt (ủy quyền cho ông **Đặng Văn T2**).

+ Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1991; nghề nghiệp: lái xe; địa chỉ: **Thôn**

P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Lê Đình T3; sinh năm 1982; nghề nghiệp: lái xe; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

* Người làm chứng:

+ Anh Võ H3; sinh năm 1984; nghề nghiệp: sửa chữa ô tô; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Trần D1; sinh năm: 1984; nghề nghiệp: lái xe; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/9/2023, Nguyễn Xuân T (Có giấy phép lái xe hạng A1, C số 420051000398 do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 11/9/2023, có giá trị đến ngày 11/09/2028) điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 38C-174.22 lưu thông trên đường huyện ĐH37 theo hướng xã T đi đường tỉnh lộ 548 thuộc xã T, huyện C. Khi đi qua G sửa chữa xe ô tô Hiền Lộc của anh Võ H3 ở thôn B, xã T (đoạn gần giao nhau với đường T) thì thấy có hai chiếc xe ô tô tải đang đỗ dọc theo lề đường, chiếm một phần đường đi bên phải theo chiều đi của Nguyễn Xuân T. Xe ô tô thứ nhất mang biển kiểm soát 36H-045.97 do anh Nguyễn Văn D điều khiển (phần đầu xe hướng về xã T, đuôi xe hướng về đường tỉnh 548) và xe ô tô tải thứ hai mang biển kiểm soát 36H-047.32 do anh Lê Đình T3 điều khiển đỗ phía sau xe cách đuôi xe anh D khoảng 1,5m (phần đầu xe hướng về đường tỉnh 548, phần đuôi xe hướng về xã T). Thấy hai chiếc xe ô tô tải đỗ chiếm một phần lòng đường, Nguyễn Xuân T bật xi nhan và rẽ sang trái theo chiều đi của mình đi sang phần đường của xe đi ngược chiều. Khi xe ô tô của Nguyễn Xuân T điều khiển đi gần qua 02 xe ô tô nói trên (cách đuôi xe ô tô tải 36H-047.32 khoảng 02 - 2,5m) thì phát hiện xe gắn máy mang biển kiểm soát 38AC-021.55 do cháu Đặng Thị Thúy V điều khiển đi từ đường tỉnh 548 rẽ trái vào đường huyện ĐH37. Lúc này Nguyễn Xuân T đánh hết lái sang bên trái theo chiều đi của mình để tránh cháu V, nhưng do khoảng cách quá gần nên phần đầu của xe ô tô biển kiểm soát 38C-174.22 do T điều khiển đã đâm vào xe gắn máy do cháu Đặng Thị Thúy V điều khiển đẩy cả xe gắn máy và cháu V sang bên trái, phần đường của xe đi ngược chiều và bị cuốn xuống dưới gầm xe ô tô tải 38C-174.22 tại lề đất ven đường. Cháu Đặng Thị Thúy V tử vong tại hiện trường, xe gắn máy mang biển kiểm soát 38AC-021.55 hư hỏng nặng, xe ô tô biển kiểm soát 38C-174.22 hư hỏng nhẹ.

Sau khi tai nạn xảy ra, cơ quan Công an huyện C đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Xuân T vào lúc 13 giờ 42 phút ngày 21/9/2023, vào thời điểm kiểm tra xác định nồng độ cồn của Nguyễn Xuân T là 0.000 mg/L. Tiến hành kiểm tra ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Xuân T. Kết quả, Nguyễn Xuân T âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Cơ quan Công an huyện C đã tiến hành phối hợp với Bệnh viện T5 xét nghiệm định lượng cồn trong máu và chất ma túy trong máu của cháu Đặng Thị Thúy V. Tuy nhiên chỉ xét nghiệm được nồng độ cồn trong máu. Kết quả: Định lượng Ethanol (cồn) [Máu] TCL của cháu Đặng Thị Thúy V là 5.69 mmol/L (trị số bình thường đối với người được xem không có nồng độ cồn là 0-10,9 mmol/L).

* Biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 11 giờ 40 phút ngày 21/9/2023 tại ngã ba giao nhau giữa đường ĐH37 và đường tỉnh 548, thuộc thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, kèm theo sơ đồ hiện trường và bản ảnh vụ tai nạn giao thông phản ánh:

Hiện trường không còn nguyên vẹn do công tác đưa nạn nhân từ gầm xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22

Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là khu vực ngã ba giao nhau giữa đường T và đường huyện Đ, thuộc thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi xảy ra tai nạn nằm trên đường huyện ĐH37. Đường huyện ĐH37 là đường hai chiều được rải thảm nhựa phẳng, có vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng ở giữa đường chia đôi đường thành hai chiều đi. Tại khu vực xảy ra tai nạn, mỗi chiều đi rộng 3,5m và có hệ thống biển báo trên mỗi chiều đi. Trên chiều đi hướng thị trấn Đ đi xã T tại khu vực đường ngã ba giao nhau giữa đường T và đường H có hệ thống biển báo gồm: biển báo phía trước có công trình và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Có biển báo giao nhau với đường ưu tiên trên đường H tại khu vực gần ngã ba giao nhau giữa đường H và đường T.

Lấy mép đường bên trái đường huyện ĐH37 theo hướng xã T đi xã T làm mép chuẩn. Lấy cột điện đôi số 18 bên lề đường bên phải đường huyện ĐH37 theo hướng từ xã T đi xã T làm điểm mốc để định vị các dấu vết trên hiện trường.

Quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện một số dấu vết như sau:

(1) Vết trượt lốp: Có một vết trượt lốp kích thước (6,5x0,25) m, còn mới, màu đen nhạt nằm trên mặt đường nhựa đường huyện ĐH37 phần đường bên trái theo hướng xã T đi xã T. Điểm đầu vết cách mép chuẩn 2,4m và cách điểm mốc theo hướng từ xã T đi xã T là 21m. Điểm cuối vết trùng với lề đường bên trái theo hướng xã T đi xã T.

(2) Vùng đất: Có một vùng đất màu vàng, kích thước (5x3,8x2) m, là đất biên hòa do xe ô tô tải đang chở trên xe bị máy múc ra mép đường bên trái đường ĐH37 theo hướng xã T đi xã T do quá trình đưa nạn nhân đã tử vong ra khỏi gầm xe ô tô tải. T4 vùng đất cách mép chuẩn là 2,5 m và cách điểm đầu vết (1) là theo hướng xã T đi xã T là 1,5 m.

(3) Xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22 nằm trên lề đường bên trái theo chiều xã T đi xã T. Đầu xe quay hướng ra đường T. T4 trực bánh trước bên phải của xe cách mép chuẩn 2,6m và cách điểm đầu vết (1) theo hướng xã T đi xã T là 9,1m. T4 trực bánh sau bên phải cách mép chuẩn là 0,7m.

(4) Xe gắn máy biển kiểm soát 38AC-021.55 nằm ngay dưới gầm xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22, đầu xe quay hướng đi đường huyện ĐH37. T4 trực bánh trước xe gắn máy cách mép chuẩn là 3,6m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô tải theo hướng xã T đi xã T là 2,1 m. T4 trực bánh sau xe gắn máy cách mép chuẩn là 3,7 m.

(5) Vết máu: Có vết máu màu đỏ tươi kích thước (0,4x0,2) m, nằm dưới gầm xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22, bên cạnh xe gắn máy biển kiểm soát 38AC-021.55. T4 vết máu nằm cách mép chuẩn là 4,1 m và cách tâm trục bánh trước xe gắn máy là 0,7 m.

(6) Vết trượt lốp trên nền đất bên đường: Có vết trượt lốp kích thước (3,4x0,6) m trên nền đất bên đường của xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22. Điểm đầu vết cách mép chuẩn 0,2 m và cách tâm vết máu theo hướng xã T đi xã T là 1,1 m. Điểm cuối vết trùng với tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22.

(7) Nạn nhân: Nạn nhân đã tử vong là nữ giới, được đưa lên từ dưới gầm xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22, đặt nằm bên mép đường bên trái đường huyện ĐH37 theo hướng xã T đi xã T, nằm trước đầu xe ô tô tải, đầu nạn nhân quay hướng xã T đi xã T.

Phương tiện, dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được:

- 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22, nhãn hiệu TMT, số loại 118765D, màu xanh, đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 38AC-021.55.

* Biên bản khám nghiệm tử thi cháu Đặng Thị Thủy V hồi 13 giờ 00 phút ngày 21/9/2023 tại thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 847/GDPY-PC09 ngày 28/9/2023, của Phòng K Công an tỉnh H, phản ánh:

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

- Vùng gò má trái có vết hằn, kích thước (4x2) cm.
- Mũi, miệng có máu chảy ra.
- Gãy kín xương bả vai trái.
- Gãy kín 1/3 giữa xương cánh tay trái.
- Vùng ngực có các vết hằn, bầm tụ máu không liên tục trên diện (35x20) cm.
- Mông trái có vết thương (vết do tì đè), kích thước (3x2) cm.
- Từ đùi xuống đến mu hai bàn chân có nhiều vết xây xát da rải rác.

Khám trong: Giải phẫu vùng ngực - bụng:

- Gãy cung trước xương sườn số 3, 4, 5, 6 bên trái.
- Khoang ngực trái chứa nhiều máu không đông màu nâu đen.

- Rách phổi trái (do xương sườn chọc vào).
- Vỡ tim.
- Ổ bụng không có dịch máu, các tạng trong ổ bụng không bị tổn thương.

Kết luận về đối tượng giám định, kết luận: Nguyên nhân chết của cháu **Đặng Thị Thúy V** là mất máu cấp.

* *Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 38C-174.22 hồi 16 giờ 30 phút ngày 21/9/2023 tại trụ sở Công an huyện C*, kèm theo bản ảnh phản ánh:

Dấu vết trên phương tiện:

- Góc phía trên bên trái ba-đơ-xóc phía trước (vị trí phía trên đèn gầm) có dấu vết trượt xước sơn, bám dính chất màu đen (dạng trượt cao su) kích thước (16x2) cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái. **T4** dấu vết cách mặt đất 94 cm.

- Mặt trước ba-đơ-xóc phía trước (vị trí phía dưới biển kiểm soát) có dấu vết trượt xước sơn bám dính chất màu đen (dạng trượt cao su) kích thước (8x2,5) cm, chiều hướng từ phải sang trái. **T4** dấu vết cách mặt đất 68 cm.

- Mặt trước, mặt dưới góc bên trái cầu phía trước có dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng sơn) kích thước (55x9) cm.

- Mặt trong má lốp bánh phía trước bên trái có dấu vết rách, trượt xước cao su, kích thước (17x11) cm.

- Mặt dưới ống xả (vị trí sau cầu bánh trước) có dấu vết trượt xước kim loại, kích thước (45x10) cm.

Hệ thống kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Các hệ thống kỹ thuật khác như đèn, còi, lốp đảm bảo.

* *Biên bản khám nghiệm phương tiện xe gắn máy mang biển kiểm soát 38AC-021.55 hồi 17 giờ 02 phút ngày 21/9/2023 tại trụ sở Công an huyện C*, kèm theo bản ảnh phản ánh:

Dấu vết trên phương tiện:

- Toàn bộ xe bám dính nhiều đất, đậm về phía bên phải.
- Phần đầu xe bị biến dạng, các chi tiết nhựa gãy vỡ, bung rời hoàn toàn khỏi phương tiện.

- Tay lái bên trái có dấu vết trượt xước cao su, kích thước (4x2) cm.

- Cổ xe bị gãy bung rời khỏi vị trí ban đầu.

- Tay lái bên phải bị cong gập theo chiều hướng từ trước ra sau.

- Hai cánh ướm bị gãy vỡ hoàn toàn.

- Chấn bùm phía trước bị gãy vỡ.

- Lốc máy bị vỡ.

- Bàn đế chân bên phải bị cong gập theo chiều hướng từ trước ra sau, mặt ốp cao su.
- Chân phanh bị cong gập theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.
- Ốp sườn bên trái thân xe có dấu vết trượt xước mài mòn nhựa, kích thước (60x40) cm.
- B xăng bị móp méo, kích thước (33x22) cm.
- Cốp xe bị vỡ.
- Vành bánh phía sau bị bóp móm, biến dạng.
- Giá đỡ chân phía sau bên trái bị gãy rời khỏi phương tiện.
- Hộp xích bị móp méo, kích thước (32x22) cm.
- Tay nâng phía sau yên xe bị cong gập theo chiều hướng từ trên xuống dưới, góc bên trái tay nâng có dấu vết trượt xước cao su, kích thước (6x2,5) cm.
- Chấn bụn phía sau bị gãy.
- Giảm xóc phía trước bên trái bị cong gập, chiều hướng từ phải qua trái.

Hệ thống kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Hệ thống đèn, còi, điều khiển bị hư hỏng.

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tạm giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu TMT, số loại 118765D, biển kiểm soát 38C1-174.22; Số khung RRT11808DF1A01112, số máy: YC4E16020E37E3F01079, màu xanh, đã qua sử dụng;
- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 38018791 đối với xe ô tô nhãn hiệu xe ô tô nhãn hiệu TMT, màu xanh, biển kiểm soát 38C1-174.22, mang tên Nguyễn Xuân T;
- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA3171678 đối với xe ô tô nhãn hiệu xe ô tô nhãn hiệu TMT, màu xanh, biển kiểm soát 38C1-174.22 có giá trị đến ngày 02/10/2023;
- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu YALIM, màu đen; biển kiểm soát 38AC-021.55; số máy HDA139FMBA000919; số khung RL9SCBAL7NDA00919, đã bị hư hỏng nặng.
- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, C số 420051000398, mang tên Nguyễn Xuân T, do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 11/9/2023, có giá trị đến ngày 11/09/2028.

Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại các tài sản trên cho Nguyễn Xuân T và đại diện hợp pháp của chủ sở hữu. Còn 01 (một) Giấy phép lái xe

hạng A1, C số 420051000398, mang tên Nguyễn Xuân T, do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 11/9/2023, có giá trị đến ngày 11/09/2028 chuyển theo hồ sơ theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Xuân T đã thỏa thuận và tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại Đặng Thị Thúy V số tiền 263.515.000 đồng (là tiền mai táng phí, tiền tổn thất về tinh thần, vật chất, thiệt hại về tài sản bị hư hỏng là chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 38AC-021.55). Đại diện hợp pháp của gia đình nạn nhân là ông Đặng Văn T2 không có yêu cầu gì thêm, có đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Xuân T. Đối với hư hỏng của chiếc xe gắn máy mang biển kiểm soát 38AC-021.55, sau khi nhận tiền bồi thường ông Đặng Văn T2 đã viết đơn từ chối định giá tài sản bị thiệt hại đối với chiếc xe gắn máy nói trên và không có thêm bất cứ yêu cầu gì khác. Đối với xe ô tô biển kiểm soát 38C-174.22, do hư hỏng nhẹ nên Nguyễn Xuân T có đơn từ chối giám định thiệt hại.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 02/CT-VKSCL-HS ngày 19/12/2023, * MERGEFORMAT Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 16 đến 19 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 38 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự các bên đã tự thỏa thuận và bồi thường đầy đủ, đại diện gia đình người bị hại, người liên quan không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên bị cáo, tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; người liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô và xe gắn máy, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/9/2023, **Nguyễn Xuân T** (có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22 đi trên đường huyện ĐH37 theo hướng **xã T đi xã T, huyện C**. Khi đi gần hết đường huyện ĐH37, đoạn gần giao nhau với **đường T thuộc thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ khi có chướng ngại vật trên đường và đi sang làn đường ngược chiều nên đã gây tai nạn với xe gắn máy mang biển kiểm soát 38AC-021.55 do cháu **Đặng Thị Thúy V** điều khiển đi từ đường tỉnh 548 rẽ trái vào đường huyện ĐH37. Hậu quả cháu **Đặng Thị Thúy V** tử vong tại hiện trường, xe gắn máy mang biển kiểm soát 38AC-021.55 hư hỏng nặng, xe ô tô biển kiểm soát 38C-174.22 hư hỏng nhẹ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Xuân T**, Hội đồng xét xử nhận định: bị cáo điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông đã thiếu chú ý quan sát, không đi đúng phần đường của mình, khi chuyển hướng xe có chướng ngại vật trên đường và tầm nhìn bị hạn chế, nhưng **Nguyễn Xuân T** vẫn không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên gây ra vụ tai nạn giao thông nói trên làm một người chết. Hành vi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-174.22 của **Nguyễn Xuân T** đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của **Bộ G1**.

Khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ quy định: “*Quy tắc chung*

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ quy định: “*Chuyển hướng xe...*

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Khoản 1, 2 Điều 5 của Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của **Bộ G1** quy định: “*Các trường hợp phải giảm tốc độ:*

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;
2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế”.

Như vậy, hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết một người của **Nguyễn Xuân T** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nói trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. **Nguyễn Xuân T** có cha đẻ là ông **Nguyễn Xuân Q** được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; có mẹ đẻ là bà **Nguyễn Thị H** tặng Bằng khen vì đã góp công góp sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Trong vụ án này nạn nhân cũng có một phần lỗi khi chuyển làn đường từ ưu tiên sang đường không ưu tiên, tầm nhìn bị hạn chế và có chướng ngại vật nhưng không giảm tốc độ hoặc dừng lại một cách an toàn. Đại diện hợp pháp của bị hại là ông **Đặng Văn T2** có “Đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự” và “Đơn xin giảm nhẹ hình phạt” cho **Nguyễn Xuân T**. Do đó bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng sức khỏe và tài sản của công dân. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, đại diện gia đình bị hại quá trình điều tra có đơn xin bãi nại và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo phạm tội lỗi vô ý hậu quả xảy ra ngoài ý muốn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình có công cách mạng. Vì vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương là đủ nghiêm nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật và để bị cáo có điều kiện lao động nuôi sống bản thân và gia đình. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án và biện pháp chấp hành hình phạt cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thoả thuận bồi thường và thực hiện xong không ai có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe ô tô và giấy tờ xe ô tô, xe gắn máy bị tạm giữ đã được cơ quan điều tra trả lại cho sở hữu chủ, không ai có yêu cầu gì nên miễn xét. Đối với Giấy phép lái xe của bị cáo lưu theo hồ sơ vụ án, khi bản án có hiệu lực pháp luật trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Xuân T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân T 16** (mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **32** (ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Xuân T** cho **UBND xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh** và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 420051000398, hạng A1, C, do **Sở giao thông vận tải tỉnh H** cấp ngày 11/9/2023, có giá trị đến ngày 11/9/2028 mang tên **Nguyễn Xuân T** (vật chứng đang lưu tại hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo **Nguyễn Xuân T** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Công an, VKS, THA huyện Can Lộc;
- UBND xã Thượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Đại diện gia đình người bị hại;
- Người có QL và NVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HSVA, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào

